

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MINH ĐỨC**

Số: /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Minh Đức, ngày tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**V/v ban hành Quy chế hoạt động của Ban Văn hóa - Xã hội
Hội đồng nhân dân xã Minh Đức khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MINH ĐỨC
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;*

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã về việc Thành lập các ban hội đồng nhân dân xã Minh Đức Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã về việc việc phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và Ủy viên là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm của Ban văn hóa - xã hội của Hội đồng nhân dân xã Minh Đức nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Theo đề nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã tại Tờ trình số /TTr-HĐND-VHXXH ngày tháng năm 2025 và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị Quyết này Quy chế hoạt động của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã Minh Đức khóa XII , nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND xã Minh Đức khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày ... tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT ĐU, BTV ĐU xã;
- UBND, UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các CQ, ban, ngành xã;
- Các ấp trên địa bàn xã;
- LĐVP, PCVP(Tuyên);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Phương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MINH ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân
xã Minh Đức khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị Quyết số: /QĐ-HĐND ngày /7/2025
của Hội đồng nhân dân xã)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức, nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã Minh Đức nhiệm kỳ 2021 - 2026 .

2. Đối tượng áp dụng

Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm thực hiện các quy định trong Quy chế này

Điều 2. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức của Ban gồm: 01 Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, 01 Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và 03 Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm.

Điều 3. Nguyên tắc và chế độ hoạt động

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã hoạt động dựa trên các nguyên tắc sau:

1. Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân xã. Các thành viên của Ban chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước Hội đồng nhân dân xã; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.

2. Thành Viên Ban có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban, đồng thời chủ động thực hiện các nhiệm vụ được Ban phân công. Trường hợp không thể tham gia hoạt động theo chương trình của Ban đã đề ra, các thành viên cần phải báo cáo rõ lý do với Trưởng ban để sắp xếp nhằm đảm bảo hoạt động đúng nguyên tắc và có hiệu quả.

3. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức thực hiện chương trình công tác của Ban và tham gia các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã khi có yêu cầu.

4. Tại các cuộc họp Ban, khi thảo luận, mọi thành viên có quyền phát biểu ý kiến của mình. Trường hợp có nhiều ý kiến trái chiều giữa các thành viên Ban, Ban sẽ lấy biểu quyết và quyết định theo đa số.

5. Căn cứ chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã và Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Ban xây dựng chương trình công tác của mình.

6. Ban sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân xã trong quan hệ công tác.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã liên quan đến lĩnh vực Nội vụ, Lao động, Thương binh và Xã hội, Tín ngưỡng, tôn giáo, Giáo dục và Đào tạo, Văn hoá, thể thao và du lịch, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, y tế ở cơ sở (gọi tắt là lĩnh vực văn hóa - xã hội).

2. Tổ chức thực hiện quyền giám sát của Hội đồng nhân dân xã theo quy định tại Điều 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân xã.

3. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực văn hóa - xã hội do Hội đồng nhân dân xã hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công.

4. Giúp Hội đồng nhân dân xã giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã về lĩnh vực văn hóa - xã hội, giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Ban phụ trách .

5. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực văn hóa - xã hội do Hội đồng nhân dân xã hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công.

6. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát của Ban với Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

7. Kiến nghị với Hội đồng nhân dân xã những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

8. Chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân xã, trong thời gian Hội đồng nhân dân xã không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Thường trực Hội đồng nhân dân xã và Hội đồng nhân dân xã về mọi hoạt động của Ban, thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành.

2. Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và chủ trì các cuộc họp của Ban; chỉ đạo, điều hành công việc của Ban; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban.

3. Giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các cơ quan, tổ chức ở địa phương đóng trên địa bàn.

4. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban với Hội đồng nhân dân xã và Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

5. Tham dự các cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân xã triệu tập; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách do Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, tổ chức ở địa phương mời.

6. Tổ chức việc giám sát, khảo sát của Ban.

7. Trực tiếp trình bày hoặc ủy quyền Phó Trưởng ban trình bày báo cáo thẩm tra, báo cáo kết quả giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

8. Cử thành viên tham gia các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã hoặc đến các cơ quan, tổ chức có liên quan để xem xét, xác minh làm rõ vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách.

9. Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, mỗi tháng dành thời gian ít nhất là 3 ngày cho hoạt động của Ban.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng ban tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban **theo lĩnh vực được phân công**; triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chương trình công tác của Ban.

2. Giữ mối liên hệ công tác với các Ủy viên của Ban và với các Ban của Hội đồng nhân dân xã.

3. Đôn đốc, kiểm tra, thực hiện công tác giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách; tổng hợp báo cáo Trưởng ban về kết quả thực hiện công việc chuyên môn của Ban thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền.

5. Ký các văn bản của Ban theo lĩnh vực được phân công khi được Trưởng ban ủy quyền.

6. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và Thường trực Hội đồng nhân dân về những công việc được Trưởng ban phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên

1. Chấp hành sự phân công và tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban, trường hợp không tham gia được phải báo cáo lý do và được Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban đồng ý.

2. Giúp Ban theo dõi hoạt động của ngành, địa phương được giao phụ trách trong việc thi hành Hiến pháp, Luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà

nước cấp trên và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về lĩnh vực Ban phụ trách.

3. Tại các cuộc họp của Ban, từng Ủy viên báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đề xuất kế hoạch công tác của Ban và của cá nhân trong thời gian tiếp theo.

4. Chịu trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Hội đồng nhân dân xã trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban.

5. Thực hiện các quyền và trách nhiệm về giám sát theo quy định tại Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

6. Các Ủy viên ban ngoài việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn nêu trên, còn có nhiệm vụ nghiên cứu các quy định của pháp luật về lĩnh vực văn hóa – xã hội và chuyên ngành đang công tác để tham mưu cho Ban về những nội dung thuộc lĩnh vực được phân công.

Chương III CHẾ ĐỘ HỘI HỌP

Điều 8. Chế độ họp toàn thể Ban

1. Ban họp phiên toàn thể ít nhất mỗi quý một lần (vào tuần cuối mỗi quý) để kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác thời gian tiếp theo. Khi cần thiết, Ban họp bất thường; ngày họp, nơi họp do Trưởng ban quyết định và thông báo cho các Ủy viên biết trước ít nhất là 01 tuần.

2. Hằng năm, Ban họp toàn thể vào cuối năm để đánh giá kết quả hoạt động trong năm và thống nhất chương trình hoạt động cho năm sau. Ngoài ra, Ban họp các phiên toàn thể để thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án của Ủy ban nhân dân xã hoặc nghe báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát.

3. Thành viên của Ban có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp toàn thể Ban, trong trường hợp không thể tham gia được thì phải báo cáo với Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban.

4. Căn cứ vào tính chất, nội dung công việc và tình hình thực tế, Phó trưởng ban tham mưu Trưởng ban quyết định tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản thông qua nhóm zalo của ban để thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân xã

1. Ban chịu sự chỉ đạo, điều hòa, phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách; báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã về kết quả thực hiện lĩnh vực Ban phụ trách.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Ủy viên của Ban có trách nhiệm tham gia hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã khi được mời.

Điều 10. Quan hệ công tác với các Ban của Hội đồng nhân dân xã

1. Ban giữ mối liên hệ mật thiết, phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động với các Ban kinh tế ngân sách về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tham gia hoạt động của các Ban, các đoàn giám sát khi được mời.

Điều 11. Quan hệ công tác với Văn phòng HĐND và UBND xã

1. Ban giữ mối quan hệ mật thiết với Văn phòng HĐND và UBND xã để nâng cao chất lượng hoạt động của Ban và phân công chuyên viên phục vụ Ban, cụ thể như sau:

a. Tham mưu xây dựng chương trình làm việc, kế hoạch hoạt động hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm của Ban; tổ chức việc thực hiện chương trình, kế hoạch đã ban hành.

b. Chuẩn bị tài liệu cho các cuộc họp của Ban.

c. Phục vụ Ban thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã.

d. Phục vụ Ban trong hoạt động giám sát; theo dõi, đôn đốc cơ quan, tổ chức và cá nhân thực hiện kiến nghị trong kết luận giám sát.

e. Thực hiện những nhiệm vụ công tác phát sinh theo tình hình thực tế.

Điều 12. Mối quan hệ khác

1. Ban làm việc với Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã trong việc thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân xã. Tham dự các cuộc họp của Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách khi có thư mời.

2. Ban mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia các cuộc họp thẩm tra và tham gia Đoàn giám sát của Ban.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Quy chế này được áp dụng trong nhiệm kỳ 2021 - 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, khi có nội dung phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi bổ sung, tập thể Ban sẽ tổng hợp, trình HĐND xã xem xét, quyết định./.